

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 199/2020/DS-ST

Ngày: 09 – 12 – 2020

*“V/v Tranh chấp hợp đồng dân
sự - Vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trần Phú Tín

Bà Nguyễn Thị Tua

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc Tranh chấp hợp đồng dân sự - Vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Bùi Văn Hoàng H, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp 4, thị trấn N, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Trần Thanh H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp 4, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

Đang chấp hành án tại trại giam Z – Cục 10 Bộ Công An (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H trình bày:

Vào ngày 18/7/2019 (dương lịch), anh Bùi Văn Hoàng H có cho ông Trần Thanh H vay số tiền là 203.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng tính từ ngày vay, hên bên thỏa thuận lãi suất là 02%/tháng, khi vay có làm biên nhận, ông Trần Thanh H là người trực tiếp ký tên vào biên nhận và anh Bùi Văn Hoàng H là người giữ biên nhận. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn 01 tháng ông Trần Thanh H không trả tiền vay gốc cũng như tiền lãi, anh Bùi Văn Hoàng H đã nhiều lần yêu cầu ông Trần Thanh H thực hiện việc trả nợ nhưng ông Trần Thanh H không thực hiện.

Nay anh Bùi Văn Hoàng H yêu cầu ông Trần Thanh H trả số tiền là 203.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo lãi suất nhà nước cho đến ngày xét xử.

Bị đơn ông Trần Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án có lời khai trình bày:

Vào ngày 18/7/2019 ông Trần Thanh H có vay của anh Bùi Văn Hoàng H số tiền 203.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 02%/tháng, khi vay có làm biên nhận, biên nhận này do anh Bùi Văn Hoàng H giữ, sau khi vay tiền ông Trần Thanh H chưa thực hiện việc đóng lãi theo thỏa thuận.

Nay anh Bùi Văn Hoàng H yêu cầu ông Trần Thanh H trả số tiền 203.000.000 đồng và tính lãi từ ngày vay theo lãi suất nhà nước, thì ông Trần Thanh H đồng ý.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy phát biểu quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70; Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng dân sự - Vay tài sản*” theo khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 203.000.000 đồng (*Hai trăm lẻ ba triệu đồng*) và để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ nguyên đơn cung cấp biên nhận ngày 18/7/2019 với nội dung “*Tôi tên: Trần Thanh H, SN 1978; CM 363749078 cấp ngày 09.01.2009. Địa chỉ: ấp 4 – thị trấn Nàng Mau – Vĩ Thủy Hậu Giang; Tôi có vay của anh Bùi Văn Hoàng H, sinh năm 1988 số tiền 203.000.000đ (Hai trăm lẻ ba triệu đồng). Lãi suất 2%/tháng, thời hạn 01 tháng*” (BL21). Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản ghi lời khai ông Trần Thanh H ngày 30/10/2020, ông Trần Thanh H thừa nhận khi vay có viết biên nhận và biên nhận do nguyên đơn giữ là đúng về số tiền vay cũng như lãi suất hai bên thỏa thuận. Hội đồng xét xử xét thấy, phía nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận có việc viết biên nhận ngày 18/7/2019 thể hiện bị đơn vay nguyên đơn số tiền 203.000.000 đồng (*Hai trăm lẻ ba triệu đồng*). Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự: “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”.

[4] Về yêu cầu lãi suất: Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H và bị đơn ông Trần Thanh H đều thừa nhận thời hạn cho vay là 01 tháng và lãi suất hai bên thỏa thuận là 02%/tháng. Tuy nhiên, giữa nguyên đơn và bị đơn đã yêu cầu tính lãi suất lại theo lãi suất của nhà nước nhưng giữa nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận được mức lãi suất nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 sự xác định lãi suất 10%/năm tương ứng 0,83%/tháng. Như vậy, tính từ ngày vay 18/7/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (09/12/2020) là: 16 tháng 21 ngày x 203.000.000 đồng

x 0,83%/tháng = 28.239.533 đồng.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông Trần Thanh H đã vay của anh Bùi Văn Hoàng H số tiền 203.000.000 đồng thì phải có nghĩa vụ trả lại số tiền vay 203.000.000 đồng và tiền lãi 28.239.533 đồng cho anh Bùi Văn Hoàng H theo quy định tại Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn ông Trần Thanh H phải chịu là 11.561.976 đồng. Nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 5.175.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003413 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 91; Điều 92, Điều 227, Điều 228 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H đối với bị đơn ông Trần Thanh H.

[2] Buộc bị đơn ông Trần Thanh H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H số tiền 231.239.533 đồng (*Hai trăm ba mươi một triệu hai trăm ba mươi chín nghìn năm trăm ba mươi ba đồng*). Trong đó, tiền vay gốc là 203.000.000 đồng (*Hai trăm lẻ ba triệu đồng*) và tiền lãi 28.239.533 đồng (*Hai mươi tám triệu hai trăm ba mươi chín nghìn năm trăm ba mươi ba đồng*).

[3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Thanh H phải chịu là 11.561.976 đồng (*Mười một triệu năm trăm sáu mươi một nghìn chín trăm bảy mươi sáu đồng*). Nguyên đơn anh Bùi Văn Hoàng H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 5.175.000 đồng (*Năm triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0003413 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Trần Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi bị đơn cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lư Trường Tây